

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 435/2026/HC-PT

Ngày: 21 - 4 - 2026

V/v: “Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý Nhà
nước về đất đai”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán:

Ông Cao Văn Tám

Bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa
án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố
Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối
cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính
thụ lý số: 125/2026/TLPT-HC ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc “Khiếu kiện
quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 51/2025/HC-ST ngày 04 tháng 9 năm
2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 449/2026/QĐ-PT ngày 11 tháng 3
năm 2026, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Lê Thị Kim M, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số F, tổ F, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Lê Ngọc T (có mặt);

Ông Lê Phước N (có mặt);

Địa chỉ: Số F, tổ F, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ.

2. Ông Phạm Quốc T1, sinh năm 1996 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Mai Thanh T2 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (vắng mặt).

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân quận C và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Lê Thị Kim M.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 06/11/2024 và tại phiên tòa sơ thẩm, phía người khởi kiện trình bày:

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C ra Quyết định số 4529/QĐ- UBND về việc “Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng”. Theo đó, bà Lê Thị Kim M bị thu hồi diện tích đất 1.543,8m² (trong đó có 150m² ODT, 1.393,8m² CLN) thuộc các thửa đất số: 45 tờ bản đồ số 05, 42 tờ bản đồ số 15 tại cồn Á, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ và phải tháo dỡ nhà cửa các công trình trên đất.

Cùng ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C ra quyết định số 4525/QĐ- UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự tại cồn Á, phường H, quận C (Đ), theo bảng kinh phí bồi thường, bà Lê Thị Kim M được bồi thường tổng số tiền là 1.003.183.497 đồng, trong đó tiền bồi thường về đất là 626.508.480 đồng.

Tuy nhiên, bà Lê Thị Kim M không đồng ý giá bồi thường đất vì trường hợp thu hồi đất của bà để làm Dự án biệt thự và sân G không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo Điều 62 Luật Đất đai 2013 để áp dụng giá do Nhà nước phê duyệt.

Ngày 26/10/2023, Ủy ban nhân dân quận C có mời bà M tham gia hợp đối thoại, tuy nhiên cuộc họp không được tiến hành theo dự kiến.

Ngày 21/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C ra quyết định số 4493/QĐ- UBND “Về việc cưỡng chế thu hồi đất” của bà M để thực hiện cưỡng chế từ ngày 22/11/2023 đến ngày 28/12/2024. Tuy nhiên quy trình cưỡng chế thu hồi đất không đúng theo quy định của pháp luật ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi chính đáng của bà M. Hiện tại phần đất trên đã bị cưỡng chế thu hồi.

Bà Lê Thị Kim M yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân Quận C “về việc Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng”.

- Hủy Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận C “về việc cưỡng chế thu hồi đất” đối với bà Lê Thị Kim M.

Theo văn bản số 539/UBND ngày 19/02/2025, người bị kiện Ủy ban nhân dân

và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ (Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Cần Thơ) có ý kiến trình bày như sau:

Ngày 28/9/2015, Ủy ban nhân dân quận C ban hành Thông báo số 1000/TB-UBND về việc thu hồi đất đến gia đình bà Nguyễn Thị Q để thực hiện dự án xây dựng sân Golf tại C, phường H, quận C.

Ngày 29/9/2015, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H niêm yết thông báo thu hồi đất của gia đình bà Nguyễn Thị Q.

Ngày 09/12/2016, Hội đồng nhân dân thành phố C ban hành Nghị quyết số 65/NQ-HĐND về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất năm 2017.

Ngày 31/3/2017, Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 834/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2017 của quận C.

Ngày 07/8/2017, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng (Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố) tiến hành đo đạc kiểm đếm nhà đất, vật kiến trúc của bà Lê Thị Kim M. Ông Lê Ngọc T đại diện ký tên xác nhận kết quả đo đạc đất.

Ngày 25/8/2017, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H tiến hành họp xác định tình trạng pháp lý nhà đất bị thu hồi của bà Lê Thị Kim M (số thứ tự 09).

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định số 4529/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích đất 1.543,8m² (trong đó 150m² mục đích sử dụng đất là ODT và 1.393,8m² mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm) của bà Lê Thị Kim M.

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định số 4525/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho 14 trường hợp ảnh hưởng dự án. Trong đó, bà Lê Thị Kim M được phê duyệt số tiền là 1.003.183.497 đồng.

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định số 4524/QĐ-UBND về việc phê duyệt chính sách tái định cư cho 14 trường hợp ảnh hưởng dự án. Trong đó, bà Lê Thị Kim M đủ tiêu chuẩn được giao đất tái định cư diện tích 150m².

Ngày 14/11/2017, Ủy ban nhân dân phường H triển khai tổng đạt quyết định thu hồi đất cho bà Lê Thị Kim M, ông Lê Ngọc T ký nhận thay bà M.

Ngày 14/11/2017, Ủy ban nhân dân phường H niêm yết công khai quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và quyết định về việc phê duyệt chính sách tái định cư bị ảnh hưởng dự án xây dựng sân Golf tại C, phường H, quận C.

Sau khi ban hành quyết định thu hồi đất, Ủy ban nhân dân phường H phối hợp với Ủy ban M phường và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng tổ chức vận động bà Lê Thị Kim M giao đất theo quyết định thu hồi. Nhưng bà M không chấp hành (đính kèm Biên bản vận động vào các ngày 06/11/2020, 24/11/2021, 29/6/2023).

Ngày 28/9/2023, Ủy ban nhân dân phường H có Báo cáo số 240/BC-UBND kết quả vận động bà Lê Thị Kim M bàn giao đất theo quyết định thu hồi. Nhưng bà M vẫn không chấp hành bàn giao đất.

Ngày 21/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định 4493/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Lê Thị Kim M.

Ngày 23/11/2023, Ủy ban nhân dân phường H triển khai và trao quyết định cưỡng chế thu hồi đất cho bà Lê Thị Kim M do ông Lê Ngọc T ký nhận.

Ngày 23/11/2023, Ủy ban nhân dân phường H lập biên bản về việc niêm yết các Quyết định cưỡng chế thu hồi đất số 4489, 4490, 4491, 4492, 4493, 4494, 4495, 4496, 4497.

Ngày 27/12/2023, Ban cưỡng chế tiến hành thực hiện quyết định cưỡng chế. Bà M vẫn không chấp hành nhưng có yêu cầu để lại căn nhà cho sử dụng đến khi dự án thi công sẽ tự tháo dỡ trong thời hạn 7 ngày và đã được chấp nhận.

Ngày 16/01/2024, bà Lê Thị Kim M làm đơn khiếu nại việc cưỡng chế thu hồi đất đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C để được xem xét, giải quyết.

Ngày 03/5/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định số 1035/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Kim M (lần đầu) có nội dung: “Không chấp nhận nội dung khiếu nại của bà Lê Thị Kim M đối với Quyết định số 4493/QĐ-UBND vì không có cơ sở xem xét”.

Ngày 05/6/2024, bà Lê Thị Kim M làm đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C để được tiếp tục xem xét, giải quyết.

Ngày 18/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C ban hành Quyết định số 2061/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Kim M (Lần hai) có nội dung: “Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quận C về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Kim M (lần đầu) là phù hợp quy định của pháp luật. Không chấp nhận nội dung khiếu nại của bà Lê Thị Kim M vì không có cơ sở xem xét giải quyết”.

Nhận thấy, Phần đất có diện tích 1.543,8m² (trong đó 150m² mục đích sử dụng đất ODT và 1393,8m² mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm) do bà M đang quản lý sử dụng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trên đất có nhà. Quá trình thu hồi đất, Ủy ban nhân dân quận C đã phê duyệt kinh phí bồi thường cho bà Lê Thị Kim M với tổng số tiền là 1.003.183.497 đồng (theo

Quyết định số 4525/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C) do ảnh hưởng dự án xây dựng sân Golf tại C, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Điều 66 và Điều 69 của Luật đất đai 2013 Ủy ban nhân dân quận C đã ban hành các Quyết định thu hồi đất và Quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với trường hợp bà Lê Thị Kim M đúng với thẩm quyền và trình tự, thủ tục được quy định. Do đó việc bà M khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định là không có cơ sở.

Bên cạnh đó, theo quy định của điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ hành chính năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện quyết định hành chính là 01 năm kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định hành chính đó. Do đó, hiện nay bà Lê Thị Kim M khiếu kiện Quyết định 4529/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 và Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 là không bảo đảm về thời hiệu.

Từ những cơ sở trên, người bị kiện kiến nghị Tòa án xem xét bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim M với các nội dung: Hủy Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; Hủy Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ về việc cưỡng chế thu hồi đất ”.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 51/2025/HC-ST ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc người khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C về việc thu hồi đất của bà Lê Thị Kim M để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đã hết thời hiệu khởi kiện.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà M đối với Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C về việc Cưỡng chế thu hồi đất;

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/9/2025 người khởi kiện bà Lê Thị Kim M kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện bà Lê Thị Kim M (có ông Lê Ngọc T, ông Lê Phước N, ông Phạm Quốc T1 là đại diện theo ủy quyền) vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Người bị kiện vắng mặt.

Trong phần tranh luận:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (ông Phạm Quốc T1) trình bày: Dự án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt năm 2019, nhưng năm 2017 thì Ủy ban nhân dân quận C đã thu hồi phần đất của bà M là không đúng

quy định pháp luật. Hơn nữa dự án đã bị hủy bỏ, không thực hiện nên việc Ủy ban nhân dân quận C thu hồi quyền sử dụng đất của bà M là không đúng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M về việc hủy quyết định thu hồi và quyết định bồi thường.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (ông Lê Ngọc T) trình bày: Năm 2015 thời điểm Ủy ban nhân dân thu hồi đất thì dự án không có trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm, năm 2017 thì dự án nằm trong quy hoạch thương mại dịch vụ nên Ủy ban nhân dân quận C ban hành quyết định thu hồi đất là không đúng quy định pháp luật

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (ông Lê Phước N) trình bày: Chủ trương của Chính phủ phê duyệt là vốn ngoài ngân sách Nhà nước và để kinh doanh, quyết định thu hồi ban hành năm 2017, nhưng đến năm 2019 mới có chủ trương nên việc thu hồi trước khi có dự án.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, người khởi kiện kháng cáo không có tài liệu chứng cứ mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện vắng mặt, đã được Tòa án triệu tập theo quy định pháp luật. Căn cứ Điều 225 Luật Tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Thực hiện dự án xây dựng sân Golf 18 lỗ và Khu biệt thự tại C, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ, ngày 03/11/2017 Ủy ban nhân dân quận C có Quyết định số 4529/QĐ-UBND thu hồi diện tích đất 1.543,8m² (trong đó có 150m² ODT, 1.393,8m² CLN) thuộc các thửa đất số: 45 tờ bản đồ số 05, 42 tờ bản đồ số 15 của bà Lê Thị Kim M. Cùng ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C có Quyết định số 4525/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của bà M với tổng số tiền là 1.003.183.497 đồng, trong đó bồi thường về đất là 626.508.480 đồng. Ngày 21/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C ra quyết định số 4493/QĐ-UBND “Về việc cưỡng chế thu hồi đất” đối với bà M.

Bà M cho rằng việc thu hồi đất và cưỡng chế của người bị kiện là ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của người bị thu hồi đất, nên khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban

nhân dân quận C và hủy Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C.

[3] Người bị kiện cho rằng căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện đối với các quyết định hành chính đã hết. Các quyết định hành chính bị kiện được ban hành đúng quy định pháp luật, nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện.

[4] Bản án sơ thẩm nhận định:

[4.1] Đối với Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 03/11/2017:

Hộ bà Lê Thị Kim M được tách ra từ hộ gốc của bà Nguyễn Thị Q (mẹ ruột của bà M), nên phần đất của bà M thuộc Thông báo thu hồi đất chung của gia đình do mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Q đứng tên chủ sử dụng. Khi thực hiện thủ tục thu hồi đất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C phải ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc số 1898/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 đối với gia đình bà Q1, sau đó gia đình bà Q mới cho cơ quan có thẩm quyền vào kiểm đếm và chia tách cho các người con, cháu (trong đó có hộ gia đình, cá nhân bà M).

Trên cơ sở biên bản đo đạc, kiểm đếm phần đất, nhà, công trình, vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi bị ảnh hưởng bởi dự án ngày 07/8/2017; Bản mô tả ranh giới, mốc thửa đất ngày 04/7/2017; Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất tại thửa 45, TĐĐ 5, diện tích 1.000m² ODT+CLN; Phiếu xác nhận hiện trạng thửa đất tại thửa 42, TĐĐ 15, diện tích 543,8m² CLN với tên người sử dụng đất là Lê Thị Kim M, được ông Lê Ngọc T ký thay cho bà M vào ngày 05/7/2017 thể hiện phần đất do bà M quản lý sử dụng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trên đất có nhà.

Ngày 03/11/2017, Ủy ban nhân dân quận C ban hành Quyết định 4529/QĐ-UBND. Ngày 14/11/2017 cơ quan có thẩm quyền đã có Biên bản về việc triển khai và trao quyết định này đến ông Lê Ngọc T (ký thay bà M) và có ý kiến về việc này trong biên bản.

Ngày 03/11/2019, Ủy ban nhân dân quận C có Quyết định số 4525/QĐ-UBND phê duyệt tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với bà M là 1.003.183.497 đồng; Về tái định cư: Bà M được giao 01 nền 150m² tại Quyết định 4524/QĐ-UBND ngày 03/11/2017. Các quyết định đã được niêm yết và gửi thông báo nhận tiền của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án sân G1 và khu B cho bà M ngày 14/11/2017 nhưng bà không đồng ý nhận và ký tên, mà đề nghị thỏa thuận với chủ đầu tư. Căn cứ quy định tại điều 66 Luật đất đai năm 2013 thì việc người khởi kiện yêu cầu chủ đầu tư thỏa thuận trực tiếp về thu hồi đất với người khởi kiện là không có căn cứ chấp nhận.

Hơn nữa, bà M nộp đơn khởi kiện tại Tòa án đối với Quyết định số 4529/QĐ-UBND vào ngày 08/11/2024 (giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện đề ngày 06/11/2024). Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành

chính thì đã hết thời hiệu khởi kiện, nên đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của bà M theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính.

[4.2] Đối với Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2023:

Hồ sơ thể hiện từ ngày 06/11/2020, 24/11/2021, 29/6/2023, 11/7/2023 Ủy ban nhân dân phường H, Hội đồng bồi thường dự án, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam phường H, các đoàn thể đã tổ chức vận động gia đình bà Q chấp hành quyết định thu hồi đất, nhận tiền bồi thường hỗ trợ, nhận nền tái định cư và bàn giao mặt bằng cho dự án nhưng các hộ dân trong gia đình bà Q, trong đó có hộ bà M không chấp hành. Do đó, ngày 21/11/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C có Quyết định số 4493/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà M là phù hợp quy định tại điểm d khoản 3 Điều 69, khoản 2 Điều 71 Luật Đất đai 2013.

Ngày 23/11/2023 Cơ quan có thẩm quyền đã lập biên bản triển khai quyết định này cho ông Lê Ngọc T (anh ruột của bà M) và niêm yết tại Ủy ban nhân dân phường H cùng ngày. Ngày 19/12/2023 B thực hiện cưỡng chế đã ra thông báo số 4997/TB-BTHCC gửi bà M báo về thời gian tổ chức cưỡng chế là ngày 27/12/2023, nhưng việc cưỡng chế bị gián đoạn do quá trình giải quyết khiếu nại của gia đình bà M và L Quốc tang. Ngày 05/6/2024 Ủy ban nhân dân phường H, Hội đồng bồi thường dự án, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam phường H, các đoàn thể tiếp tục tổ chức vận động gia đình bà Q chấp hành việc thu hồi đất, nhưng đến tháng 6/2024 các hộ dân trong gia đình bà Q (trong đó có hộ bà M) vẫn không bàn giao đất. Ngày 23/7/2024, B thực hiện cưỡng chế đã có Thông báo số 102/TB-BTHCC về việc điều chỉnh thời gian thực hiện từ ngày 24/7/2024 thành ngày 31/7/2024.

Từ những phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà M về việc hủy Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2023.

[5] Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá đầy đủ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hành chính phúc thẩm: Do bác yêu cầu kháng cáo nên người có kháng cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Lê Thị Kim M;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 51/2025/HC-ST ngày 04/9/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Áp dụng Điều 62, 66, 69, 71 Luật đất đai năm 2013; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc huỷ Quyết định số 4529/QĐ-UBND ngày 03/11/2017 của Ủy ban nhân dân quận C về việc thu hồi đất của bà Lê Thị Kim M để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đã hết thời hiệu khởi kiện.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim M đối với Quyết định số 4493/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C về việc Cường chế thu hồi đất.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Lê Thị Kim M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0006019 ngày 16/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- NKK (1);
- NBK (1);
- Lưu (10) 17b (ÁnTTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên

